

Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng chỉ quỹ này ra công chúng chỉ có nghĩa là việc xin phép chào bán chứng chỉ quỹ đầu tư này đã thực hiện theo các quy định của pháp luật liên quan, không hàm ý bảo đảm về nội dung của Bản Cáo Bạch cũng như mục tiêu, chiến lược đầu tư của Quỹ.

Quỹ được mô tả trong Bản Cáo Bạch này được thành lập theo luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

**BẢN CÁO BẠCH TÓM TẮT**  
**QUỸ ĐẦU TƯ THU NHẬP NĂNG ĐỘNG UNITED**  
**VIỆT NAM**  
**(SỬA ĐỔI LẦN THỨ NHẤT)**

**CÔNG BỐ THÔNG TIN**

**Nguyễn Thị Kim Oanh**

**Chức vụ:** Trưởng Bộ phận Pháp chế – Công ty cổ phần quản lý quỹ UOB Asset Management (Việt Nam)

**Địa chỉ liên lạc:** Lầu 07, Tòa nhà Central Plaza, 17 Lê Duẩn, P. Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

**Tel:** (028) 3910 3757

**Fax:** (028) 3910 3794

## KHUYẾN CÁO CHO NHÀ ĐẦU TƯ

1. Nhà Đầu tư cần đọc kỹ Điều Lệ Quỹ và Bản Cáo Bạch này trước khi cân nhắc việc mua Chứng Chỉ Quỹ và nên chú ý tới các khoản giá dịch vụ khi giao dịch Chứng Chỉ Quỹ. Bản Cáo bạch này được Công Ty Quản Lý Quỹ xây dựng chung cho các đối tượng khách hàng khác nhau, không dựa trên mục đích đầu tư, năng lực tài chính hay nhu cầu đầu tư của bất kỳ khách hàng, nhóm Nhà Đầu Tư cụ thể nào. Vì vậy, trước khi đầu tư vào Quỹ, Nhà Đầu Tư nên cân nhắc, bảo đảm việc đầu tư vào Quỹ phù hợp với mục tiêu đầu tư của mình;
2. Giá giao dịch chứng chỉ quỹ có thể thay đổi phụ thuộc vào tình hình thị trường và Nhà Đầu Tư có thể chịu thiệt hại về số vốn đầu tư vào Quỹ;
3. Kết quả đầu tư của Công Ty Quản Lý Quỹ và kết quả đầu tư của Quỹ trong quá khứ (nếu có) không có nghĩa hay hàm ý bảo đảm kết quả đầu tư tương tự trong tương lai của Quỹ và không đảm bảo lợi nhuận hay việc bảo toàn vốn của Nhà Đầu Tư.
4. Chứng Chỉ Quỹ là loại chứng khoán khác về bản chất và phương diện rủi ro so với các công cụ đầu tư do các tổ chức tín dụng phát hành như chứng chỉ tiền gửi, công cụ chuyển nhượng và các giấy tờ có giá khác có lãi suất cố định hoặc có bảo đảm lợi tức. Việc đầu tư vào Chứng Chỉ Quỹ sẽ không có nghĩa Nhà Đầu Tư được cam kết hoàn lại bất kỳ một khoản thanh toán, lợi nhuận hoặc khoản vốn cố định nào. Nhà Đầu Tư nên tham khảo thêm các rủi ro khi đầu tư vào Quỹ tại Mục VII Bản Cáo Bạch này và tham khảo ý kiến chuyên gia tài chính trước khi quyết định đầu tư vào Quỹ.

# I. THÔNG TIN CHUNG VỀ QUỸ

## 1. Thông tin chung về Quỹ

<b>Tên quỹ</b>	Tên tiếng Việt: QUỸ ĐẦU TƯ UNITED THU NHẬP NĂNG ĐỘNG VIỆT NAM Tên tiếng Anh: United Vietnam Dynamic Income Fund Tên viết tắt: UVDIF						
<b>Loại hình quỹ</b>	Quỹ mở						
<b>Thời gian hoạt động</b>	Quỹ không giới hạn thời hạn hoạt động.						
<b>Nhà đầu tư</b>	Nhà đầu tư cá nhân, nhà đầu tư tổ chức, pháp nhân trong và ngoài nước.						
<b>Mục tiêu đầu tư</b>	Mục tiêu đầu tư của Quỹ là tìm kiếm đồng thời nguồn thu nhập đều đặn định kỳ và tăng trưởng về vốn gốc trong dài hạn thông qua việc xây dựng một danh mục đầu tư đa dạng gồm các tài sản có thu nhập cố định và cổ phiếu chất lượng cao. Quỹ cũng hướng đến mục tiêu chi trả lợi tức mỗi năm.						
<b>Chiến lược đầu tư</b>	<p>Quỹ định hướng xây dựng một danh mục đầu tư đa dạng và phù hợp với các quy định đầu tư, bao gồm các loại tài sản với tỷ trọng phân bổ kỳ vọng như sau:</p> <table border="1"><thead><tr><th>Tài sản</th><th>Tỷ trọng trong NAV</th></tr></thead><tbody><tr><td>Cổ phiếu</td><td>20% - 80%</td></tr><tr><td>Tài sản có thu nhập cố định</td><td>20% - 80%</td></tr></tbody></table> <p>Tùy theo tình hình thị trường cũng như các đánh giá phân tích mà Quỹ có sự linh hoạt trong tỷ trọng phân bổ nêu trên. Việc phân bổ từng loại tài sản tùy thuộc vào cơ hội đầu tư sẵn có và đánh giá của đội ngũ đầu tư về rủi ro và lợi nhuận mang lại của các cơ hội đầu tư này</p>	Tài sản	Tỷ trọng trong NAV	Cổ phiếu	20% - 80%	Tài sản có thu nhập cố định	20% - 80%
Tài sản	Tỷ trọng trong NAV						
Cổ phiếu	20% - 80%						
Tài sản có thu nhập cố định	20% - 80%						
<b>Chiến lược đầu tư đối với mỗi loại tài sản</b>	<p>Công Ty Quản Lý Quỹ xây dựng Chiến lược đầu tư đối với mỗi loại tài sản như sau:</p> <p><b>1. Đối với các tài sản có thu nhập cố định:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Thông qua việc phân tích tổng quan thị trường, xu hướng lãi suất, đánh giá phân tích các ngành, Quỹ sẽ lựa chọn tỷ trọng phân bổ vào từng loại tài sản trong các tài sản có thu nhập cố định (công cụ thị trường tiền tệ, trái phiếu chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp).</li><li>- Về tiền gửi ngân hàng, Quỹ chỉ đầu tư vào tiền gửi của các ngân hàng trong Danh sách các ngân hàng được chấp thuận của Ban Đại Diện</li></ul>						

9 -  
NG T  
N QU  
OB A  
NGEM  
T NA  
P H C

	<p>Quý. Danh mục này bao gồm các ngân hàng được xếp hạng tín nhiệm cao bởi các tổ chức xếp hạng độc lập uy tín. Đối với các công cụ thị trường tiền tệ khác, Quý sẽ lựa chọn kỳ hạn hợp lý, cân đối giữa mức độ rủi ro và lợi nhuận, thay đổi phù hợp và điều kiện thị trường thực tế.</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Về trái phiếu chính phủ, trái phiếu chính quyền địa phương và các trái phiếu được chính phủ bảo lãnh, Quý lựa chọn trên cơ sở nhận định xu hướng lãi suất và tính thanh khoản của các kỳ hạn khác nhau.</li><li>- Về trái phiếu doanh nghiệp, Quý đầu tư vào các trái phiếu của các tổ chức phát hành có nền tảng tình hình tài chính tốt, dòng tiền ổn định và khả năng thanh toán nghĩa vụ nợ cao đồng thời tổ chức phát hành đạt mức xếp hạng tín nhiệm đạt yêu cầu thông qua hệ thống xếp hạng nội bộ cũng như tham khảo từ các tổ chức xếp hạng tín nhiệm độc lập uy tín. Ngoài ra, các trái phiếu được lựa chọn phải có cấu trúc phù hợp, lãi suất hấp dẫn so với mức rủi ro cũng như xem xét tính thanh khoản của trái phiếu. Quý cũng sẽ bảo đảm tính đa dạng trong việc lựa chọn trái phiếu để giảm thiểu rủi ro.</li></ul> <p><b>2. Đối với cổ phiếu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Quý sẽ đầu tư kết hợp các cổ phiếu trả cổ tức cao đều đặn hàng năm và các cổ phiếu tăng trưởng. Đội ngũ đầu tư sẽ phân tích các yếu tố cơ bản, đánh giá năng lực cạnh tranh trong dài hạn của các công ty để tìm kiếm các công ty có khả năng duy trì được mức cổ tức cao hoặc có tiềm năng bứt phá trở thành công ty đầu ngành hoặc các công ty có một bước thay đổi lớn giúp cải thiện mức tăng trưởng. Quý cũng sẽ xem xét liệu giá cổ phiếu đã phản ánh đầy đủ mối tương quan giữa giá trị nội tại, cơ hội tăng trưởng bền vững cũng như các rủi ro kinh doanh và rủi ro tài chính của công ty đó hay chưa.</li><li>- Quý cũng sẽ sử dụng hài hòa phương pháp tiếp cận từ trên xuống (top-down: phân tích tổng quan vĩ mô nền kinh tế, triển vọng ngành và các công ty hưởng lợi từ các triển vọng đó) cũng như phương pháp tiếp cận từ dưới lên (bottom-up: tập trung phân tích các lợi thế cạnh tranh doanh nghiệp, tình hình tài chính, các yếu tố quản trị, định giá công ty, tỷ suất cổ tức...).</li></ul>
--	--

C. T. C  
N L Y  
SET  
NT  
M)  
CHI

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quỹ sẽ thường xuyên được theo dõi và tái cân bằng danh mục một cách chủ động để theo kịp các diễn biến của thị trường cũng như theo mục tiêu chiến lược lâu dài mà Quỹ đã đề ra.</li> <li>- Nhìn chung, chiến lược đầu tư của Quỹ sẽ dựa trên nền tảng văn hóa luôn đề cao vai trò của quản trị rủi ro và tuân thủ các khung chuẩn mực quản trị rủi ro của Tập đoàn UOB Asset Management, từ đó ngăn ngừa các rủi ro cho các khách hàng của Tập đoàn UOB Asset Management tại Việt Nam và các nước trên thế giới</li> </ul>
--	--

**2. Ban Đại Diện Quỹ:**

**Ông Đỗ Thanh Tùng, CFA – Thành viên độc lập, Chủ tịch Ban Đại Diện Quỹ**

Ông Tùng hiện đang là Giám đốc Tư vấn phát hành tại CTCP Chứng khoán Kỹ Thương (TCBS). Ông Tùng có hơn 11 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực đầu tư, kiểm toán và tư vấn tài chính doanh nghiệp tại Việt Nam. Ông đã thực hiện tư vấn cho các tập đoàn, công ty trong việc huy động các khoản vốn từ phát hành trái phiếu, cổ phiếu với giá trị huy động hàng năm lên tới hàng chục ngàn tỷ đồng.

Trước khi tham gia vào TCBS, ông Tùng là Giám đốc phụ trách phân tích đầu tư tại CTCP Quản lý quỹ Kỹ Thương. Tại đây, ông Tùng có nhiệm vụ thẩm định, phân tích và dẫn dắt đội ngũ phân tích lựa chọn các khoản đầu tư cho quỹ mở cổ phiếu TCEF và quỹ mở trái phiếu TCBF với tổng quy mô lên tới hơn 20.000 tỷ đồng. Ông cũng có kinh nghiệm sâu sắc về kiểm toán khi làm việc tại Deloitte Việt Nam.

Ông Tùng tốt nghiệp Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh tại Trung Tâm Pháp Việt Đào Tạo Về Quản Lý (CFVG Hồ Chí Minh). Ông có Chứng chỉ Chuyên gia Phân tích Tài chính Chuyên nghiệp (CFA) và Chứng chỉ Hành nghề Quản lý quỹ tại Việt Nam.

**Bà Thiều Thị Nhật Lệ – Phó Chủ Tịch Ban Đại Diện Quỹ**

Bà Thiều Thị Nhật Lệ hiện là Tổng Giám đốc của Công ty cổ phần quản lý quỹ UOB Asset Management (Việt Nam).

Bà có bằng Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh của Học viện Quản lý Maastricht, Hà Lan và bằng Cử nhân Anh văn của Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Thành phố Hồ Chí Minh. Bà có Chứng chỉ hành nghề quản lý quỹ tại Việt Nam.

**Ông Lý Trung Thành – Thành viên độc lập**

Ông Thành hiện đang là Phó Giám đốc Công ty TNHH Tư vấn và Kiểm toán RSM Việt Nam. Ông có hơn 14 năm kinh nghiệm làm việc và cung cấp các dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính, tư vấn hỗ trợ doanh nghiệp cải tiến hệ thống kiểm soát nội bộ, nhận diện rủi ro, dịch vụ tư vấn rủi ro và dịch vụ tư vấn kinh doanh cho các Khách Hàng là các tập đoàn đa quốc gia, doanh nghiệp FDI, các công ty



niêm yết và các doanh nghiệp hàng đầu ở Việt Nam.

Ông Thành có kinh nghiệm làm việc với các công ty trong và ngoài nước trong các ngành công nghiệp khác nhau như bất động sản, sản xuất, thương mại và dịch vụ. Ông cũng phối hợp với mạng lưới RSM quốc tế để cung cấp các giao dịch hỗ trợ xuyên biên giới, đặc biệt là với RSM US, RSM Singapore, RSM Hongkong and RSM China.

Ông Thành tốt nghiệp Cử nhân kinh tế chuyên ngành Kế toán tại Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh. Ông có Chứng chỉ Kiểm toán viên và Chứng nhận Đăng ký Hành nghề Kiểm toán tại Việt Nam.

### **Luật sư Lê Tiến Đạt – Thành viên độc lập Ban Đại Diện Quỹ**

Luật sư Lê Tiến Đạt hiện đang là Giám đốc và Luật sư Điều hành của Công ty Luật TNHH ADK Vietnam. Luật sư Đạt đã có gần 13 năm kinh nghiệm hành nghề và điều hành tại các hãng luật hàng đầu tại Việt Nam. Luật sư Đạt chuyên về nhiều lĩnh vực hoạt động như doanh nghiệp, mua bán và sáp nhập (M&A), các dự án năng lượng tái tạo, bất động sản, xây dựng, các dự án đầu tư trong và ngoài nước, hòa giải và giải quyết tranh chấp, mua bán hàng hóa quốc tế.

Luật sư Đạt là thành viên phụ trách chính tư vấn thành công nhiều giao dịch mua bán và sáp nhập (M&A) trong các ngành sản xuất, kinh doanh máy móc, nông nghiệp, FMCG, xây dựng, logistic, dịch vụ kiểm tra và kiểm định kỹ thuật, giáo dục và đào tạo, dược phẩm, tư vấn quản lý, v.v.. Ông cũng là thành viên phụ trách chính để đại diện cho một công ty niêm yết ở Singapore để mua 100% cổ phần của một nhà máy đóng tàu ở tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Việt Nam với giá trị giao dịch là 10 triệu USD. Trong lĩnh vực bất động sản, ông tham gia tư vấn chính trong việc đăng ký và thực hiện 2 dự án đô thị mới tại tỉnh Đồng Nai, Việt Nam với tổng quy mô sử dụng đất hơn 800ha và tư vấn chính cho một tập đoàn đầu tư gồm 6 công ty có trụ sở tại Vương Quốc Anh để thoái vốn từ 4 dự án Khu công nghiệp, cảng, dân cư và dịch vụ tiện ích công nghiệp tại khu đất rộng tới 600ha tại tỉnh Long An, Việt Nam với giá trị thỏa thuận là 270 triệu USD, v.v...

Luật sư Đạt đang là trọng tài viên tại Trung tâm Trọng tài Thương mại Phía Nam (STAC) và là thành viên của các hiệp hội chuyên môn như Hiệp hội Lawasia, Đoàn Luật Sư Thành phố Hồ Chí Minh, Liên đoàn luật sư Việt Nam.

Luật sư Đạt tốt nghiệp Cử nhân chuyên ngành Luật học tại Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh. Ông có Chứng chỉ Hành nghề Luật sư tại Việt Nam.

## **II. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ VÀ CÁC TỔ CHỨC CUNG CẤP DỊCH VỤ:**

### **1. Công Ty Quản Lý Quỹ**

#### **1.1. Các thông tin chung về Công Ty Quản Lý Quỹ:**

Tên công ty:	Công ty cổ phần quản lý quỹ UOB Asset Management (Việt Nam)
--------------	---

CI  
CỔ PH  
QUỸ I  
MAN  
(VI)

Tên viết tắt	UOBAM (Việt Nam)
Giấy phép thành lập và hoạt động	Số 49/UBCK-GP do UBCKNN cấp ngày 23/01/2009, và các bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế vào từng thời điểm.
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số	0306790482
Vốn điều lệ:	140.000.000.000 VNĐ (Một trăm bốn mươi tỷ đồng)
Trụ sở chính:	Tầng 7, Tòa nhà Central Plaza, Số 17 Đường Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại:	(84 28) 3910 3757
Fax:	(84 28) 3910 3794
Email	<a href="mailto:vn-uobam-bd@uobgroup.com">vn-uobam-bd@uobgroup.com</a>
Website	<a href="http://www.uobam.com.vn">www.uobam.com.vn</a>

### 1.2. Giới thiệu về hoạt động của Công Ty Quản Lý Quỹ:

UOBAM (Việt Nam) cung cấp các dịch vụ quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, quản lý danh mục đầu tư chứng khoán và tư vấn đầu tư chứng khoán cho các nhà đầu tư cá nhân và tổ chức trong nước và nước ngoài.

Mục tiêu của UOBAM (Việt Nam) là trở thành một trong những công ty quản lý quỹ hàng đầu tại Việt Nam về đầu tư bền vững và áp dụng công nghệ, trí tuệ nhân tạo vào quy trình đầu tư. UOBAM (Việt Nam) áp dụng và tuân thủ những chuẩn mực quốc tế của tập đoàn UOBAM trong tất cả các hoạt động, bao gồm nhưng không giới hạn, quản trị doanh nghiệp, quản trị rủi ro trong hoạt động và đầu tư, tuân thủ và pháp chế, và an ninh hệ thống công nghệ thông tin. Hoạt động đầu tư luôn đảm bảo tuân thủ chặt chẽ các quy định của tập đoàn UOBAM và pháp luật. UOBAM (Việt Nam) luôn đặt Khách Hàng là trọng tâm và không ngừng nỗ lực để luôn là nhà quản lý tài sản tin cậy cho các nhà đầu tư trong nước cũng như trong khu vực và quốc tế khi đầu tư vào thị trường chứng khoán Việt Nam.

Tại thời điểm ngày 30 tháng 06 năm 2024, UOBAM (Việt Nam) đang quản lý quỹ mở, danh mục đầu tư và tư vấn đầu tư cho các danh mục đầu tư chứng khoán của nhà đầu tư nước ngoài vào thị trường chứng khoán Việt Nam với tổng giá trị tài sản hơn 2.700 (Hai ngàn bảy trăm) tỷ đồng.

### 1.3. Cổ đông chính của Công Ty Quản Lý Quỹ

Công ty quản lý quỹ UOB Asset Management Ltd. (sau đây gọi tắt là "UOBAM") là đơn vị sở hữu 99% cổ phần của Công ty cổ phần quản lý quỹ UOB Asset Management (Việt Nam). UOBAM là công ty con với 100% vốn sở hữu bởi Ngân hàng United Overseas Bank (sau đây gọi tắt là "Ngân hàng UOB"). UOBAM là công ty quản lý tài sản hàng đầu trong khu vực Châu Á, với hơn 35 năm kinh nghiệm hoạt động trong lĩnh vực quản lý tài sản và có văn phòng hoạt động và đầu tư tại 8 (tám)

nước trong khu vực Châu Á bao gồm Singapore, Thái Lan, Malaysia, Đài Loan, Nhật Bản, Brunei, Indonesia và Việt Nam. Ngoài ra, UOBAM có công ty liên doanh trong lĩnh vực quản lý tài sản tại Trung Quốc và Ấn Độ. Tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2023, UOBAM và các công ty con đang quản lý tổng giá trị tài sản cho các nhà đầu tư là hơn 32 tỷ đô la Singapore (tương đương hơn 562 ngàn tỷ đồng).

UOBAM là một trong những tập đoàn quản lý tài sản được trao nhiều giải thưởng nhất với hơn 330 giải thưởng đã giành được trong khu vực kể từ lúc thành lập. Năm 2023, UOBAM được trao giải thưởng danh giá là Nhà quản lý quỹ tốt nhất châu Á (cho hạng mục 20 năm) bởi Asia Asset Management, khẳng định tầm nhìn của UOBAM là trở thành tập đoàn quản lý quỹ hàng đầu tại châu Á có ảnh hưởng trong khu vực.

## 2. Các tổ chức cung cấp dịch vụ

<b>Ngân hàng lưu ký, giám sát</b>	<b>Ngân Hàng TNHH Một Thành Viên Standard Chartered (Việt Nam)</b>  Giấy phép thành lập và hoạt động số: 56/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 27/11/2023, được cấp đổi cho Giấy phép số 236/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 08 tháng 09 năm 2008 cùng các văn bản chấp thuận có liên quan việc sửa đổi bổ sung Giấy phép (và các bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế vào từng thời điểm). Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Hoạt Động Lưu Ký số: 08/GCN-UBCK do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp ngày 07 tháng 05 năm 2015 (và các sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế vào từng thời điểm).  Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 3, Tháp 1 và Tháp 2, Phòng CP1.L01 & CP2.L01, Tòa nhà Capital Place, số 29 Liễu Giai, phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.  Điện thoại: 024 3936 8000, Fax: 024 3837 8356
<b>Công ty kiểm toán</b>	Hàng năm, nhằm đảm bảo tính chính xác của các số liệu báo cáo cho Nhà Đầu Tư, căn cứ vào đề xuất tổ chức kiểm toán của Công Ty Quản Lý Quỹ, Đại hội Nhà Đầu Tư hoặc Ban Đại Diện Quỹ (trong trường hợp được Đại hội Nhà Đầu Tư ủy quyền) sẽ quyết định Công Ty Kiểm Toán cho Quỹ.
<b>Đại lý chuyển nhượng</b>	<b>Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC)</b>
<b>Quản trị quỹ</b>	<b>Ngân hàng TNHH Một thành viên Standard Chartered (Việt Nam)</b>
<b>Đại lý phân phối</b>	<b>Công ty cổ phần quản lý quỹ UOB Asset Management (Việt Nam)</b>  Địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ: Lầu 07, Tòa nhà Central Plaza, 17 Lê

T.C.T  
 LÝ  
 SET  
 NT  
 CHI

	<p>Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. HCM, Việt Nam. Điện thoại: (84 28) 3910 3757; Fax: (84 28) 3910 3794</p> <p><b>Công ty cổ phần chứng khoán Kỹ Thương</b> Địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ: Tầng 27, Tầng 28 và Tầng 29, Tòa C5 D'Capitale, Số 119 Đường Trần Duy Hưng, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội. Điện thoại: 1800588826 Fax: (84-4) 3633 1808</p> <p><b>Công ty cổ phần Fincorp</b> Địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ: 176/1-176/3 Đường Nguyễn Văn Thương, Phường 25, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. Điện thoại: (+84) 28 3636 1079 Fax: (+84) 28 3636 1078</p> <p><b>Công ty cổ phần chứng khoán VINA</b> Địa điểm phân phối Chứng Chỉ Quỹ: Phòng 702, Tầng 7, Tòa nhà Capital Building, số 58 Kim Mã, Kim mã, Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam. Điện thoại: (+84)66878996</p> <p><b>Công ty cổ phần InvestingPro</b> Địa điểm phân phối Chứng Chỉ Quỹ: SVP.313, Tầng 03, Tòa nhà The Golden Palm, Số 21 Lê Văn Lương, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam</p> <p>Danh sách các Đại lý phân phối và Địa điểm nhận lệnh sẽ được cập nhật thường xuyên trên Cổng thông tin điện tử của Công ty quản lý quỹ</p>
--	---



### III. GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ

#### 1. Một số thông tin chính trong đợt phát hành chứng chỉ quỹ lần đầu ra công chúng (IPO)

Vốn Điều Lệ huy động trong đợt IPO	71.238.911.589 VNĐ (Bằng chữ: Bảy mươi một tỷ hai trăm ba mươi tám triệu chín trăm mười một ngàn năm trăm tám mươi chín đồng Việt Nam)
Số lượng chứng chỉ quỹ phát hành trong đợt IPO	7.123.891,15 (Bảy triệu một trăm hai mươi ba nghìn tám trăm chín mốt phẩy mười lăm) chứng chỉ quỹ
Đơn vị tiền tệ	VNĐ
Mệnh giá	10.000 VNĐ/ Chứng chỉ quỹ (Bằng chữ: Mười ngàn đồng Việt Nam)
Giá dịch vụ phát hành	Không
Giá phát hành	10.000 VNĐ/ chứng chỉ quỹ

Số tiền đăng ký mua lần đầu tối thiểu	1.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Một triệu đồng Việt Nam)
Thời gian phát hành	Từ ngày 21/05/2024 đến ngày 19/06/2024.

Quý không tổ chức Đại hội Nhà Đầu Tư lần đầu tiên, khi nộp hồ sơ đăng ký mua Chứng Chỉ UVDIF trong đợt IPO, Nhà Đầu Tư đã được xin ý kiến về một số vấn đề của Quý. Cụ thể, Quý đã thực hiện xin ý kiến Nhà Đầu Tư một số nội dung sau:

- Thông qua Điều Lệ Quý, Bản Cáo Bạch, Bản Cáo Bạch tóm tắt của Quý
- Thông qua việc chỉ định Công ty cổ phần quản lý quỹ UOB Asset Management (Việt Nam) là Công ty quản lý quỹ và Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam) là ngân hàng giám sát của Quý.
- Thông qua danh sách thành viên Ban Đại Diện Quý, nhiệm kỳ của Ban Đại Diện Quý
- Bổ nhiệm Chủ tịch Ban Đại Diện Quý
- Thông qua mức thù lao cho các thành viên Ban Đại Diện Quý và các chi phí hoạt động khác của Ban Đại Diện Quý;
- Thông qua việc ủy quyền cho Ban Đại Diện Quý được (i) lựa chọn Công Ty Kiểm Toán cho Quý giai đoạn từ khi thành lập quỹ đến khi tổ chức Đại hội Nhà Đầu Tư lần đầu tiên, (ii) phê duyệt Sổ tay định giá và các thay đổi trong Sổ tay định giá của Quý;
- Thông qua và ủy quyền cho Công Ty Cổ Phần Quản Lý Quỹ ký Hợp đồng cung cấp dịch vụ lưu ký và giám sát và Hợp đồng cung cấp dịch vụ quản trị Quỹ với Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam), và ký Hợp đồng đại lý chuyển nhượng với Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam.

Kết quả xin ý kiến đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công Ty Quản Lý Quỹ.

## 2. Giao dịch chứng chỉ quỹ sau khi lập quỹ

### 2.1. Các quy định chung:

#### (a) Ngày Giao Dịch

- Nhà Đầu Tư có thể thực hiện giao dịch Chứng Chỉ Quỹ UVDIF với tần suất 02 lần trong tuần kể từ Ngày Giao Dịch đầu tiên của Quý.
- Ngày Giao Dịch: Chứng Chỉ Quỹ UVDIF được giao dịch vào ngày Thứ Ba và Thứ Năm hàng tuần (ngày T).
- Trong trường hợp Ngày Giao Dịch rơi vào ngày nghỉ lễ, nghỉ bù theo quy định pháp luật thì giao dịch sẽ được thực hiện vào ngày giao dịch kế tiếp của Quý. Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ thông báo chi tiết về Ngày Giao Dịch trong trường hợp nghỉ lễ, nghỉ bù trên trang thông tin điện tử của Công Ty Quản Lý Quỹ.

P: 49  
 CÔ  
 Ồ PHÃ  
 UỶ U  
 MAN  
 (VIỆ  
 T.

### **(b) Phương thức giao dịch**

- Nhà Đầu Tư lần đầu tiên giao dịch Chứng Chỉ Quỹ UVDIF phải thực hiện mở Tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ mở và cung cấp các tài liệu và thông tin nhận biết Nhà Đầu Tư và phòng chống rửa tiền (AML) theo yêu cầu của Công Ty Quản Lý Quỹ, Đại Lý Phân Phối.
- Nhà Đầu Tư đặt lệnh giao dịch Chứng Chỉ Quỹ tại các Điểm Nhận Lệnh của Đại Lý Phân Phối. Nhà Đầu Tư có thể đặt lệnh tại hơn một Đại Lý Phân Phối, tuy nhiên cần mở tài khoản giao dịch tại mỗi Đại Lý Phân Phối mà Nhà Đầu Tư muốn thực hiện giao dịch. Các tài khoản của Nhà Đầu Tư tại các Đại Lý Phân Phối khác nhau được quản lý độc lập. Nhà Đầu Tư có thể nộp các phiếu lệnh giao dịch Chứng Chỉ Quỹ cho tài khoản mở tại một Đại Lý Phân Phối tại bất kỳ Điểm Nhận Lệnh nào của Đại Lý Phân Phối đó.
- Nhà Đầu Tư có thể ủy quyền cho cá nhân khác thực hiện đặt các lệnh giao dịch mua/bán/chuyển đổi/hủy giao dịch Chứng Chỉ Quỹ. Nhà đầu tư phải điền thông tin người được ủy quyền vào Giấy đăng ký mở tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ mở. Thông tin người được ủy quyền sẽ không thay đổi cho đến khi Nhà Đầu Tư thực hiện cập nhật hoặc đăng ký lại người được ủy quyền tại các Đại lý phân phối.

**(c) Thời Điểm Đóng Sổ Lệnh:** 14h45 ngày làm việc gần nhất trước Ngày Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ (14h45 ngày T-1).

### **(d) Giá giao dịch Chứng Chỉ Quỹ**

- Giá Phát Hành là mức giá mà Nhà Đầu Tư phải thanh toán cho Công Ty Quản Lý Quỹ để mua Chứng Chỉ Quỹ.
- Giá Mua Lại là mức giá Công Ty Quản Lý Quỹ phải thanh toán cho Nhà Đầu Tư để mua lại Chứng Chỉ Quỹ từ Nhà Đầu Tư.
- Giá Dịch Vụ Phát Hành, Giá Dịch Vụ Mua Lại và Giá Dịch Vụ Chuyển Đổi Chứng Chỉ Quỹ được quy định cụ thể trong Khoản 1 Chương XI trong Bản Cáo Bạch này

**(e) Thời hạn xác nhận giao dịch:** Trong thời hạn ba (03) ngày làm việc kể từ Ngày Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ nhưng không quá Ngày giao dịch Chứng Chỉ Quỹ tiếp theo.

**(f) Thời hạn thanh toán tiền bán Chứng Chỉ Quỹ:** Tiền bán Chứng Chỉ Quỹ sẽ được thanh toán trực tiếp từ tài khoản của Quỹ sang tài khoản tiền của Nhà Đầu Tư đã đăng ký trong hồ sơ mở tài khoản giao dịch trong vòng năm (05) ngày làm việc kể từ Ngày Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ. Tiền bán của Nhà Đầu Tư sẽ được làm tròn theo nguyên tắc kế toán Việt Nam.

### **(g) Sửa/hủy lệnh giao dịch**

- Lệnh giao dịch Chứng Chỉ Quỹ chỉ được sửa/hủy trước Thời Điểm Đóng Sổ Lệnh. Nhà Đầu Tư thực hiện sửa/hủy lệnh tại Đại Lý Phân Phối mà Nhà Đầu Tư đã đăng ký giao dịch và phải nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị sửa/hủy lệnh cho ĐLPP trước Thời Điểm Đóng Sổ Lệnh.

· C  
G TY  
QUẢN  
· AS  
· EME  
NAM  
· HỒ

- Trong trường hợp Nhà Đầu Tư sửa/hủy lệnh sau khi đã thực hiện chuyển tiền mua Chứng Chỉ Quỹ vào tài khoản của Quỹ dẫn đến số tiền đặt mua đã chuyển vào tài khoản của Quỹ thừa ra so với số trên lệnh đặt, số tiền này sẽ được hoàn trả vào tài khoản của Nhà Đầu Tư trong vòng năm (05) ngày làm việc kể từ Ngày Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ. Phí chuyển tiền sẽ được trừ vào khoản tiền hoàn trả này.

#### (h) Duy trì tài khoản giao dịch Chứng Chỉ Quỹ:

- Khi tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ của Nhà Đầu Tư có số dư bằng không (0) và không có phát sinh bất kỳ giao dịch nào trong vòng 2 năm, tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ của NĐT sẽ bị hủy. Khi có nhu cầu giao dịch trở lại, Nhà Đầu Tư mở mới tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ tại Đại Lý Phân Phối.
- Trong trường hợp Nhà đầu tư có nhu cầu đóng tài khoản, Nhà đầu tư gửi yêu cầu đóng tài khoản đến Đại Lý Phân Phối nơi mở tài khoản

#### 2.2. Giao dịch mua Chứng Chỉ Quỹ:

- Nhà Đầu Tư muốn đặt mua chứng chỉ quỹ UVDIF cần gửi phiếu lệnh mua đã điền đầy đủ thông tin tới Đại Lý Phân Phối nơi mở tài khoản cùng với theo tài liệu hợp lệ xác nhận việc Nhà Đầu Tư đã hoàn tất việc thanh toán vào tài khoản của Quỹ tại Ngân Hàng Giám Sát. Việc xác nhận hoàn tất việc thanh toán được thực hiện bằng văn bản, thư điện tử hoặc truy xuất thông qua hệ thống thông tin điện tử của ngân hàng giám sát đã được công ty quản lý quỹ chấp thuận. Nhà đầu tư hoặc Người được Nhà đầu tư ủy quyền thanh toán tiền mua chứng chỉ quỹ dưới hình thức chuyển khoản vào tài khoản của Quỹ tại Ngân Hàng Giám Sát bằng tiền Đồng Việt Nam. Phí chuyển tiền mua chứng chỉ quỹ do Nhà Đầu Tư thanh toán. Trường hợp lệnh mua chứng chỉ quỹ và việc thanh toán cho lệnh mua được thực hiện bởi cá nhân, tổ chức khác không phải là nhà đầu tư, phiếu lệnh và tài liệu xác nhận việc thanh toán phải nêu rõ tên, số tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ, số tiểu khoản giao dịch hoặc số Giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và giá trị thanh toán của nhà đầu tư.
- Lệnh mua phải được thực hiện bằng tiền Đồng Việt Nam. Giá trị mua tối thiểu cho các lần giao dịch là: 2.000.000 (Hai triệu) đồng.
- Trong trường hợp tổng số tiền thanh toán lệnh mua ít hơn hoặc nhiều hơn số tiền đăng ký ghi trong Lệnh mua và không thấp hơn giá trị mua tối thiểu, thì số lượng chứng chỉ quỹ được phân phối sẽ căn cứ vào tổng số tiền thực tế đã được thanh toán.
- Số lượng Đơn Vị Quỹ (ĐVQ) được phân phối được tính theo công thức sau:

$$\text{Số lượng ĐVQ} = \frac{\text{Số tiền đăng ký mua} \times (1 - \text{Giá dịch vụ phát hành (\%)})}{\text{Giá đơn vị quỹ}}$$

### **được phân phối**

### **NAV một Đơn Vị Quỹ tại Ngày giao dịch**

Số lượng Đơn Vị Quỹ được phân phối có thể là số lẻ ở dạng thập phân, làm tròn xuống tới số hạng thứ hai sau dấu phẩy. Số Đơn Vị Quỹ lẻ sẽ không ảnh hưởng đến khả năng bán lại Đơn Vị Quỹ của Nhà Đầu Tư.

- Lệnh mua có thể bị tạm dừng giao dịch trong một số trường hợp được quy định tại Bản cáo bạch.

### **TRƯỜNG HỢP GIAO DỊCH MUA KHÔNG HỢP LỆ TẠI NGÀY GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ:**

- Các lệnh chuyển tiền mua chứng chỉ quỹ không được ghi Có vào tài khoản của Quỹ tại ngày làm việc gần nhất trước Ngày Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ (ngày T-1), thì các lệnh giao dịch này sẽ được chuyển sang Ngày Giao Dịch tiếp theo.
- Đối với trường hợp Nhà Đầu Tư chuyển số tiền mua thấp hơn Giá trị mua tối thiểu theo quy định hoặc đối với các lệnh chuyển tiền không hợp lệ khác, Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ chỉ thị Ngân Hàng Giám Sát hoàn trả lại số tiền mua của Nhà Đầu Tư đã thanh toán vào tài khoản Quỹ dựa trên thông tin tài khoản ngân hàng mà Nhà Đầu Tư đã đăng ký với Đại Lý Phân Phối. Thời hạn trả tiền lại cho nhà đầu tư được thực hiện trong vòng năm (05) ngày làm việc kể từ ngày Công Ty Quản Lý Quỹ có đủ chứng từ cần thiết của Nhà Đầu Tư để thực hiện việc hoàn trả. Phí chuyển tiền sẽ được trừ vào khoản tiền hoàn trả này. Công ty Quản lý Quỹ chỉ tiến hành hoàn trả số tiền đã chuyển mua chứng chỉ quỹ khi số tiền cao hơn mức phí chuyển tiền hiện hành theo quy định hiện hành của Ngân Hàng Lưu ký Giám Sát .

### **2.3. Giao dịch bán Chứng Chỉ Quỹ:**

- Lệnh bán chỉ được thực hiện khi Nhà Đầu Tư có đủ số lượng Đơn Vị Quỹ bán. Số lượng Đơn Vị Quỹ tối thiểu 1 lần giao dịch bán: 100 (một trăm) Đơn Vị Quỹ. Trường hợp số dư tài khoản chứng chỉ quỹ của Nhà Đầu Tư dưới 100 (một trăm) Đơn Vị Quỹ thì Nhà Đầu Tư được đặt lệnh bán hết số lượng chứng chỉ quỹ còn lại trong tài khoản. Số lượng Đơn Vị Quỹ đặt bán có thể là số lẻ ở dạng thập phân, làm tròn tới số hạng thứ hai sau dấu phẩy
- Số tiền bán Chứng Chỉ Quỹ Nhà Đầu Tư nhận được được tính theo công thức sau:  
***Giá trị tiền bán được nhận = Số lượng CCQ được mua lại x NAV một Đơn Vị Quỹ tại Ngày Giao Dịch x (1-Giá dịch vụ mua lại (%)) – Thuế (nếu có)***  
Số tiền Nhà Đầu Tư nhận được sẽ bằng Giá Trị Bán trừ đi phí ngân hàng và các khoản thuế theo quy định của pháp luật (nếu có)
- Trong trường hợp số lượng đăng ký bán dẫn tới số lượng Đơn Vị Quỹ còn lại trong tài khoản nhỏ hơn số lượng Đơn Vị Quỹ tối thiểu là 100 Đơn Vị Quỹ để duy trì tài khoản, thì số lượng Đơn Vị Quỹ còn lại sẽ được tự động bán hết tại Ngày Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ này.

- Lệnh bán có thể không thực hiện hoặc chỉ được thực hiện một phần theo quy định tại mục “Thực hiện một phần lệnh giao dịch, tạm dừng giao dịch chứng chỉ quỹ” bên dưới.
- Trong trường hợp lệnh bán chỉ được thực hiện một phần thì quy định về số lượng tối thiểu của mỗi lần giao dịch và số dư tối thiểu duy trì tài khoản không áp dụng.
- Các trường hợp lệnh bán không hợp lệ:
  - Số lượng Chứng Chỉ Quỹ đặt bán thấp hơn số lượng Đơn Vị Quỹ tối thiểu 1 lần giao dịch bán.
  - Số lượng Chứng Chỉ Quỹ đặt bán nhiều hơn số lượng Đơn Vị Quỹ đang sở hữu.

Các trường hợp lệnh bán không hợp lệ sẽ được hủy, Khách hàng có nhu cầu bán Chứng Chỉ Quỹ sẽ phải đặt lại lệnh bán.

#### **2.4. Giao dịch chuyển đổi Chứng Chỉ Quỹ:**

- Nhà Đầu Tư có thể thực hiện lệnh chuyển đổi Chứng Chỉ Quỹ giữa các quỹ mở do Công Ty Quản Lý Quỹ quản lý.
- Lệnh chuyển đổi phải được điền đầy đủ thông tin và chuyển tới Đại Lý Phân Phối trước Thời Điểm Đóng Sổ Lệnh.
- Nhà Đầu Tư có thể đăng ký chuyển đổi một phần hoặc toàn bộ số lượng đơn vị quỹ sở hữu. Số lượng đơn vị quỹ đăng ký chuyển đổi tối thiểu là một nghìn (1000) Đơn Vị Quỹ. Trong trường hợp số lượng Đơn Vị Quỹ còn lại sau khi chuyển đổi thấp hơn 100 (một trăm) Đơn Vị Quỹ để duy trì tài khoản thì số lượng Đơn Vị Quỹ còn lại sẽ được tự động chuyển đổi sang Đơn Vị Quỹ của quỹ mục tiêu.
- Nguyên tắc thực hiện lệnh chuyển đổi: Lệnh bán để chuyển đổi đối với Chứng Chỉ Quỹ của Quỹ chuyển đổi được thực hiện trước, sau đó mới thực hiện lệnh mua Chứng Chỉ Quỹ của quỹ mục tiêu. Các lệnh được thực hiện tại các ngày giao dịch chứng chỉ quỹ của các quỹ tương ứng.
- Nhà Đầu Tư thanh toán Giá Dịch Vụ Chuyển Đổi mà không phải thanh toán Giá Dịch Vụ Phát Hành và Giá Dịch Vụ Mua Lại trên số lượng Chứng Chỉ Quỹ đăng ký chuyển đổi.
- Nhà Đầu Tư sẽ nhận được xác nhận giao dịch của lệnh chuyển đổi trong vòng ba (03) ngày làm việc kể từ ngày giao dịch Chứng Chỉ Quỹ của quỹ mục tiêu.
- Trường hợp lệnh chuyển đổi không hợp lệ:
  - Số lượng Chứng Chỉ Quỹ đăng ký chuyển đổi nhiều hơn số lượng Chứng Chỉ Quỹ đang sở hữu hoặc ít hơn số lượng đơn vị quỹ chuyển đổi tối thiểu. Các lệnh chuyển đổi không hợp lệ sẽ được hủy, Nhà Đầu Tư có nhu cầu chuyển đổi Chứng Chỉ Quỹ sẽ phải đặt lại phiếu lệnh.

#### **3. Thực hiện một phần lệnh giao dịch**

(a) Công Ty Quản Lý Quỹ có quyền chỉ đáp ứng một phần lệnh bán, lệnh chuyển đổi của Nhà Đầu Tư một trong các trường hợp sau:

- (i) Tổng giá trị các lệnh bán (kể cả lệnh bán từ hoạt động chuyển đổi) trừ tổng giá trị các lệnh mua (kể cả lệnh mua từ hoạt động chuyển đổi) tại Ngày Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ lớn hơn mười phần trăm (10%) Giá Trị Tài Sản Ròng Của Quỹ; hoặc
- (ii) Việc thực hiện toàn bộ lệnh của Nhà Đầu Tư dẫn tới Giá Trị Tài Sản Ròng Của Quỹ xuống dưới năm mươi (50) tỷ đồng. Trong trường hợp này, Công Ty Quản Lý Quỹ có thể đáp ứng một phần lệnh bán, lệnh chuyển đổi của Nhà Đầu Tư cho đến khi Giá Trị Tài Sản Ròng Của Quỹ bằng đúng năm mươi (50) tỷ đồng; hoặc
- (iii) Việc bán chứng khoán lấy tiền mặt để đáp ứng toàn bộ lệnh của Nhà Đầu Tư không thể thực hiện được do tính thanh khoản của thị trường thấp.

(b) Đối với trường hợp quy định tại điểm (i) khoản (a) Điều này, công ty quản lý quỹ được kéo dài thời hạn thanh toán tối đa 30 ngày sau khi được Ban đại diện Quỹ chấp thuận, kể từ ngày giao dịch chứng chỉ quỹ.

(c) Đối với việc thực hiện một phần lệnh bán, lệnh chuyển đổi theo quy định trên, Công Ty Quản Lý Quỹ áp dụng theo nguyên tắc phân phối cùng một tỷ lệ, cụ thể như sau:

- (i) Phần giá trị được thực hiện sẽ được phân bổ cho tất cả các Nhà Đầu Tư đăng ký giao dịch tại một kỳ giao dịch, theo cùng một tỷ lệ giữa giá trị thực hiện và giá trị đăng ký giao dịch, sao cho tổng giá trị các lệnh bán tại ngày giao dịch Chứng Chỉ Quỹ không vi phạm các điều kiện đáp ứng việc mua lại một phần lệnh bán của Nhà Đầu Tư theo quy định tại điểm a nêu trên.
- (ii) Số lượng Chứng Chỉ Quỹ được mua lại trong trường hợp này được tính theo công thức sau:

$$Xi = SLDKi * \frac{\sum GTPB}{\sum GTGD}$$

Trong đó:

Xi: số lượng Chứng Chỉ Quỹ thực tế của Nhà Đầu Tư i được thực hiện (hay số lượng Chứng Chỉ Quỹ khớp lệnh bán/chuyển đổi). Kết quả được làm tròn xuống tới số hạng thứ hai sau dấu phẩy.

SLDKi: số lượng Chứng Chỉ Quỹ mà Nhà Đầu Tư i đăng ký bán/chuyển đổi

GTPB: tổng giá trị phân bổ mà Công Ty Quản Lý Quỹ có thể đáp ứng cho lệnh bán/chuyển đổi của Nhà Đầu Tư tại kỳ giao dịch.

GTGD: tổng giá trị giao dịch mà Nhà Đầu Tư đăng ký bán/chuyển đổi trong kỳ.

- (iii) Phần còn lại của các lệnh bán, lệnh chuyển đổi chưa được thực hiện hết sẽ được hủy tự động. Trong trường hợp Nhà Đầu Tư muốn tiếp tục thực hiện lệnh bán, lệnh chuyển đổi cho phần còn lại, Nhà Đầu Tư cần gửi phiếu lệnh mới tới Đại Lý Phân Phối trước Thời Điểm Đóng

Sổ Lệnh của Ngày Giao Dịch tiếp theo.

- (iv) Trường hợp lệnh bán, lệnh chuyển đổi chỉ được thực hiện một phần, quy định về số dư Chứng Chỉ Quỹ tối thiểu trên tài khoản sẽ không áp dụng cho ngày giao dịch đó.

#### **4. Tạm dừng giao dịch Chứng Chỉ Quỹ**

Chứng Chỉ Quỹ có thể bị tạm dừng giao dịch khi xảy ra một trong các sự kiện sau đây:

- (a) Công Ty Quản Lý Quỹ không thể thực hiện việc giao dịch Chứng Chỉ Quỹ do nguyên nhân bất khả kháng; hoặc
- (b) Công Ty Quản Lý Quỹ không thể xác định Giá Trị Tài Sản Ròng Của Quỹ vào Ngày Định Giá do chứng khoán trong danh mục đầu tư của Quỹ bị đình chỉ giao dịch theo quyết định của Sở giao dịch chứng khoán; hoặc
- (c) Các sự kiện khác mà Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước xét thấy là cần thiết.

Công Ty Quản Lý Quỹ phải báo cáo Ban Đại Diện Quỹ, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trong thời hạn hai bốn (24) giờ, kể từ khi xảy ra một trong các sự kiện nêu trên trừ trường hợp theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và phải tiếp tục thực hiện việc mua lại Chứng Chỉ Quỹ mở ngay sau khi các sự kiện này chấm dứt.

Thời hạn tạm dừng giao dịch Chứng Chỉ Quỹ sẽ do Công Ty Quản Lý Quỹ thông báo cho Nhà Đầu Tư tùy vào tình hình thực tế nhưng không quá chín mươi (90) ngày, kể từ ngày tạm dừng giao dịch chứng chỉ quỹ.

Trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn tạm dừng giao dịch Chứng Chỉ Quỹ nêu trên, Công Ty Quản Lý Quỹ phải tổ chức họp để lấy ý kiến Đại Hội Nhà Đầu Tư về việc giải thể quỹ, hoặc tách quỹ, hoặc tiếp tục kéo dài thời hạn tạm dừng giao dịch Chứng Chỉ Quỹ.

Trong thời hạn triệu tập Đại Hội Nhà Đầu Tư, nếu các nguyên nhân dẫn tới việc tạm dừng giao dịch Chứng Chỉ Quỹ chấm dứt, Công Ty Quản Lý Quỹ được hủy bỏ việc triệu tập Đại Hội Nhà Đầu Tư.

#### **5. Các giao dịch chuyển nhượng phi thương mại (cho, biếu, tặng, thừa kế ...)**

- (a) Các giao dịch chuyển nhượng phi thương mại cho một tổ chức/cá nhân khác được thực hiện tại Đại Lý Phân Phối.
- (b) Nhà Đầu Tư điền đầy đủ các thông tin vào Giấy đăng ký và cung cấp đầy đủ các văn bản, hồ sơ cần thiết để hoàn tất thủ tục giao dịch chuyển nhượng phi thương mại theo quy định của pháp luật cho Đại Lý Phân Phối trước Thời Điểm Đóng Sổ Lệnh của mỗi kỳ giao dịch.
- (c) Nhà Đầu Tư có trách nhiệm thanh toán các khoản chi phí phát sinh và thuế liên quan (nếu có) đến việc chuyển nhượng phi thương mại theo quy định của pháp luật.

#### **6. Chương trình đầu tư định kỳ (SIP)**

SIP là chương trình đầu tư định kỳ có hệ thống giúp Nhà Đầu Tư mua chứng chỉ quỹ với một khoản



tiền một cách thường xuyên định kỳ hàng tháng mà chỉ cần đặt lệnh một lần.

Để tham gia chương trình, Nhà Đầu Tư đăng ký thông tin vào Thỏa Thuận Chương Trình Đầu Tư Định Kỳ Chứng Chỉ Quỹ Mở và nộp cho Công Ty Quản Lý Quỹ hoặc Đại Lý Phân Phối nơi Nhà Đầu Tư mở tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ. Trong trường hợp chưa có tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ mở, Nhà Đầu Tư thực hiện mở tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ mở trước khi thực hiện đặt lệnh mua SIP.

Nhà Đầu Tư hoặc Người được ủy quyền có thể thực hiện thanh toán tiền mua chứng chỉ quỹ định kỳ hàng tháng vào bất kỳ ngày nào trong tháng dưới hình thức chuyển khoản bằng đồng Việt Nam theo cú pháp hướng dẫn vào số tài khoản chương trình đầu tư định kỳ của Quỹ được công bố trong Bản Cáo Bạch hoặc trên cổng thông tin điện tử của Công Ty Quản Lý Quỹ. Lệnh mua sẽ được khớp lệnh vào Ngày Giao Dịch gần nhất ngay sau khi Quỹ nhận được tiền mua chứng chỉ quỹ.

Sau kỳ giao dịch đầu tiên, hệ thống Đại Lý Chuyển Nhượng sẽ tự sinh một (01) lệnh mua cho mỗi tháng tiếp theo, Nhà Đầu Tư chỉ cần chuyển khoản đầu tư định kỳ vào tài khoản của Quỹ cho các tháng tiếp theo.

#### **7. Thông tin dành cho Nhà đầu tư liên quan đến Hoa Kỳ**

UVDIF không được đăng ký theo phiên bản mới nhất của Đạo luật Chứng khoán Hoa Kỳ năm 1933 ("Đạo luật Chứng khoán"), Đạo luật Công ty Đầu tư Hoa Kỳ năm 1940 ("Đạo luật Công ty Đầu tư") hoặc các quy định về thị trường chứng khoán của các bang hoặc chính quyền địa phương của Hợp chủng quốc Hoa Kỳ hoặc các vùng lãnh thổ thuộc quyền sở hữu hoặc dưới quyền tài phán của Hợp chủng quốc Hoa Kỳ, bao gồm cả Khối thịnh vượng chung Puerto Rico ("Hoa Kỳ"). UVDIF không đăng ký chào bán, giao dịch, chuyển nhượng trực tiếp hoặc gián tiếp đến Công dân Hoa Kỳ, như định nghĩa trong Đạo luật Chứng khoán, và "người được chỉ định ở Hoa Kỳ" như định nghĩa trong Đạo luật tuân thủ thuế tài khoản nước ngoài năm 2010 và những sửa đổi, bổ sung (nếu có) ("FATCA").

Nếu Nhà Đầu Tư cần thêm thông tin, vui lòng liên hệ với Công Ty Quản Lý Quỹ. Nhà Đầu Tư đăng ký mua Chứng Chỉ Quỹ phải xác nhận bằng văn bản rằng họ đáp ứng các yêu cầu của phần trên.

#### **8. Một số lưu ý cho Nhà Đầu Tư nước ngoài**

- (a) Trước khi mở tài khoản giao dịch Chứng Chỉ Quỹ, Nhà Đầu Tư nước ngoài phải đăng ký mã số giao dịch chứng khoán theo quy định về hoạt động của Nhà Đầu Tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán do Bộ Tài Chính ban hành.
- (b) Nhà Đầu Tư là cá nhân và tổ chức nước ngoài mở và sử dụng tài khoản vốn đầu tư gián tiếp để thực hiện hoạt động đầu tư gián tiếp nước ngoài tại Việt Nam. Số tiền đăng ký mua chứng chỉ quỹ phải được thực hiện chuyển khoản từ Tài khoản vốn đầu tư gián tiếp (Tài khoản IICA) của Nhà Đầu Tư mở tại một ngân hàng lưu ký được cấp phép vào tài khoản của Quỹ đối với việc

đăng ký mua Chứng Chỉ Quỹ. Nhà Đầu Tư phải nộp giấy xác nhận từ ngân hàng về việc mở Tài Khoản IICA cho Đại Lý Phân Phối tại thời điểm đăng ký giao dịch Chứng Chỉ Quỹ mở. Nhà Đầu Tư nước ngoài tự chịu trách nhiệm nếu không tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật.

- (c) Người được ủy quyền là đại diện giao dịch cho nhà đầu tư nước ngoài tại Việt Nam phải đáp ứng được các điều kiện quy định tại khoản 4 Điều 138 Nghị định 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán.

#### **IV. CÁC LOẠI GIÁ DỊCH VỤ VÀ CHI PHÍ**

##### **1. Các loại giá dịch vụ do Nhà Đầu Tư trả**

###### **(a) Giá Dịch Vụ Phát Hành trong đợt IPO**

- Tỷ lệ Giá Dịch Vụ Phát Hành lần đầu của UVDIF tối đa là 5% trên tổng giá trị lệnh mua. Tỷ lệ giá dịch vụ cụ thể sẽ được nêu trong Thông báo chào bán chứng chỉ quỹ ra công chúng và công bố trên cổng thông tin điện tử của Công Ty Quản Lý Quỹ.

###### **(b) Giá Dịch Vụ Phát Hành trong các phiên giao dịch định kỳ**

- Là giá dịch vụ mà Nhà Đầu Tư phải trả khi mua một Đơn Vị Quỹ tại các kỳ giao dịch sau khi UVDIF được thành lập. Giá Dịch Vụ này được thu khi phát hành và tính theo tỷ lệ phần trăm trên giá trị giao dịch (số tiền đăng ký mua) Chứng Chỉ Quỹ.
- Tỷ lệ Giá Dịch Vụ Phát Hành được Công Ty Quản Lý Quỹ ấn định từng thời điểm và công bố trên cổng thông tin điện tử của Công Ty Quản Lý Quỹ nhưng không được vượt quá 5% (năm phần trăm) trên giá trị giao dịch của lệnh mua. Thời điểm áp dụng Tỷ lệ giá dịch vụ mới tăng sớm nhất là 60 ngày kể từ ngày Công Ty Quản Lý Quỹ công bố về các Tỷ lệ giá dịch vụ mới trên trang thông tin điện tử của Công ty.

###### **(c) Giá Dịch Vụ Mua Lại**

- Là giá dịch vụ mà Nhà Đầu Tư phải trả khi bán lại cho Quỹ một Đơn Vị Quỹ tại các kỳ giao dịch sau khi UVDIF được thành lập. Giá dịch vụ này được khấu trừ khi thanh toán tiền bán Chứng Chỉ Quỹ cho Nhà Đầu Tư, được tính theo tỷ lệ phần trăm trên giá trị giao dịch thực hiện.
- Tỷ lệ Giá Dịch Vụ Mua Lại được áp dụng cho lệnh bán dựa theo thời gian nắm giữ chứng chỉ quỹ, và được Công Ty Quản Lý Quỹ ấn định theo từng thời điểm và công bố trên trang thông tin nhưng không vượt quá 3% (ba phần trăm) trên giá trị giao dịch của lệnh bán. Thời điểm áp dụng Tỷ lệ giá dịch vụ mới tăng sớm nhất là 60 ngày kể từ ngày Công Ty Quản Lý Quỹ công bố về các Tỷ lệ giá dịch vụ mới trên trang thông tin điện tử của Công ty Quản Lý Quỹ.

###### **(d) Giá dịch vụ chuyển đổi**

- Nhà Đầu Tư không phải trả Giá Dịch Vụ Phát Hành và Giá Dịch Vụ Mua Lại khi thực hiện



chuyển đổi giữa các loại Chứng Chỉ Quỹ.

- Giá Dịch Vụ Chuyển Đổi được Công Ty Quản Lý Quỹ ấn định theo từng thời điểm nhưng không vượt quá 3% (ba phần trăm) giá trị thực hiện chuyển đổi. Mức Giá Dịch Vụ Chuyển Đổi sẽ được công bố chi tiết trên trang thông tin điện tử của Công Ty Quản Lý Quỹ theo từng thời điểm. Thời điểm áp dụng mức giá dịch vụ mới sớm nhất là 60 ngày kể từ ngày Công Ty Quản Lý Quỹ công bố về các mức giá dịch vụ mới trên trang thông tin điện tử của Công ty.

## 2. Các loại giá dịch vụ do Quỹ trả

### (a) Giá Dịch Vụ Quản Lý Quỹ

- Giá Dịch Vụ Quản Lý Quỹ UVDIF là 1,5% năm. Mức Giá Dịch Vụ Quản Lý Quỹ có thể được thay đổi theo quyết định của Ban Đại Diện Quỹ, nếu Ban Đại Diện Quỹ được Đại Hội Nhà Đầu Tư ủy quyền theo quy định của Điều Lệ Quỹ và sẽ được công bố chi tiết trên trang thông tin điện tử của Công Ty Quản Lý Quỹ theo từng thời điểm nhưng trong mọi trường hợp, tổng Giá Dịch Vụ Quản Lý Quỹ như nêu tại đây, Giá Dịch Vụ Quản Trị Quỹ và Giá Dịch Vụ Đại Lý Chuyển Nhượng như nêu tại điểm c và điểm d mục này sẽ tuân thủ các mức tối đa theo yêu cầu của pháp luật.

### (b) Giá Dịch Vụ Lưu Ký, Giám Sát

- Tỷ lệ Giá Dịch Vụ Lưu Ký là 0,05%/năm trên Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ, tối thiểu 11.500.000 VNĐ/tháng
- Tỷ lệ Giá Dịch Vụ Giám Sát: 0,03%/năm trên Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ, tối thiểu 16.500.000 VNĐ/tháng.
- Các tỷ lệ giá dịch vụ trên chưa bao gồm thuế GTGT (nếu có) và phí/giá dịch vụ khác được trả cho Ngân Hàng Lưu Ký và Giám Sát như phí giao dịch, giá dịch vụ sửa lệnh, v.v..
- Tổng Giá Dịch Vụ Lưu Ký và Giám Sát tuân thủ theo quy định của pháp luật (nếu có).

### (c) Giá Dịch Vụ Quản Trị Quỹ

- Tỷ lệ Giá Dịch Vụ Quản Trị Quỹ được trả cho tổ chức cung cấp dịch vụ quản trị quỹ cho Quỹ.
- Tỷ lệ Giá Dịch Vụ Quản Trị Quỹ là 0,03%/năm trên NAV, tối thiểu 22.000.000 VNĐ/tháng.
- Tỷ lệ Giá dịch vụ trên chưa bao gồm thuế GTGT (nếu có).

### (d) Giá Dịch Vụ Đại Lý Chuyển Nhượng

- Giá Dịch Vụ Đại Lý Chuyển Nhượng là 10.000.000 VNĐ/tháng. (chưa bao gồm thuế GTGT (nếu có)).

### (e) Các loại chi phí khác

Các chi phí khác mà Quỹ sẽ trả bao gồm:

- Chi phí kiểm toán trả cho tổ chức kiểm toán;

1 -  
NG T  
N QU  
OB A  
GEM  
T NA  
H C

- Chi phí dịch vụ tư vấn pháp lý, dịch vụ báo giá và các dịch vụ hợp lý khác;
- Thù lao trả cho Ban Đại Diện Quỹ;
- Chi phí dự thảo, in ấn, gửi Bản Cáo Bạch, Bản Cáo Bạch tóm tắt, báo cáo tài chính, báo cáo thường niên, xác nhận giao dịch, sao kê tài khoản và các tài liệu khác cho Nhà Đầu Tư; chi phí công bố thông tin của Quỹ; chi phí tổ chức họp Đại Hội Nhà Đầu Tư, Ban Đại Diện;
- Chi phí liên quan đến thực hiện các giao dịch tài sản của Quỹ;
- Chi phí thẩm định giá trả cho các doanh nghiệp thẩm định giá (nếu có);
- Chi phí liên quan đến việc chuyển đổi ngân hàng lưu ký, ngân hàng giám sát (nếu có) hoặc các tổ chức cung cấp dịch vụ khác;
- Giá dịch vụ môi giới, giá dịch vụ chuyển nhượng các giao dịch tài sản của quỹ phải trả cho công ty chứng khoán không bao gồm bất kỳ một loại giá dịch vụ nào khác, kể cả đó là giá dịch vụ trả cho dịch vụ khác hoặc giá dịch vụ trả cho bên thứ ba (chi phí ngầm);
- Các chi phí hợp lệ khác mà Công Ty Quản Lý Quỹ trả cho tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan;
- Các chi phí hợp lý và hợp lệ và được Ban Đại Diện Quỹ quyết định, phù hợp với quy định của pháp luật;
- Phí, lệ phí nộp cơ quan quản lý khi xin Giấy phép chào bán chứng chỉ quỹ lần đầu và Giấy phép thành lập quỹ và các phí, lệ phí hợp lệ khác (nếu có);
- Các loại chi phí khác phù hợp với quy định của pháp luật.



### **3. Phương pháp tính thu nhập và Phân chia lợi nhuận của Quỹ**

Công Ty Quản Lý Quỹ được phân phối lợi nhuận của Quỹ cho Nhà Đầu Tư theo quyết định chấp thuận của Đại Hội Nhà Đầu Tư. Chỉ những Nhà Đầu Tư được ghi trong danh sách nhà đầu tư tại ngày chốt quyền mới được nhận lợi tức Quỹ.

### **4. Chính sách thuế:**

Nhà Đầu Tư trong quá trình mua/bán Chứng Chỉ Quỹ có thể phát sinh các nghĩa vụ thuế phải trả theo quy định của Pháp luật. Các nghĩa vụ thuế liên quan trực tiếp đến Nhà Đầu Tư không được phản ánh trong kết quả hoạt động chung của UVDIF.

### **5. Dự báo kết quả hoạt động của Quỹ**

Trước đợt phát hành lần đầu ra công chúng, Quỹ sẽ không có kết quả hoạt động trong quá khứ. Thông tin về kết quả hoạt động của quỹ sẽ được Công Ty Quản Lý Quỹ cập nhật và công bố định kỳ trên trang thông tin điện tử [www.uobam.com.vn](http://www.uobam.com.vn).

### **6. Thời gian và địa điểm cung cấp báo cáo hoạt động của Quỹ**

Báo cáo hoạt động của Quỹ bao gồm:

- Báo cáo NAV: được công bố chậm nhất vào ngày làm việc tiếp theo của Ngày Định Giá (Ngày Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ)
- Báo cáo hoạt động quỹ: được thực hiện định kỳ theo quy định của pháp luật

Các báo cáo này sẽ được công bố trên trang thông tin điện tử của Công Ty Quản Lý Quỹ, và cung cấp cho Nhà Đầu Tư tại văn phòng Công Ty Quản Lý Quỹ và tại các Đại Lý Phân Phối chỉ định.

## V. CÁC RỦI RO KHI ĐẦU TƯ VÀO QUỸ

Giống như các hình thức đầu tư khác, việc đầu tư vào UVDIF cũng bao hàm những rủi ro. Nhà Đầu Tư cần nhận thức rõ những rủi ro này và hiểu được mức độ chấp nhận rủi ro của mình để cân nhắc thật kỹ trước khi đưa ra quyết định đầu tư vào Quỹ. Mặc dù Công Ty Quản Lý Quỹ đã áp dụng các phương pháp quản trị rủi ro, nhưng vẫn có các rủi ro tiềm tàng khi đầu tư vào Quỹ. Nhà Đầu Tư cần lưu ý những điểm quan trọng sau đây:

### 1. Rủi ro thị trường:

Rủi ro này phát sinh khi các giá trị tài sản đầu tư của Quỹ có sự suy giảm từng phần hay toàn bộ trong một khoảng thời gian. Loại rủi ro này dẫn tới sự suy giảm giá trị của toàn bộ thị trường. Rủi ro này trên diện rộng mang tính hệ thống và nằm ngoài khả năng kiểm soát của Công Ty Quản Lý Quỹ. Tuy nhiên, có nhiều nhân tố góp phần tạo ra rủi ro thị trường, có thể giảm thiểu được bằng cách xác định và quản trị cụ thể đến từng loại rủi ro cấu thành, ví dụ như các rủi ro về lạm phát, rủi ro về lãi suất, rủi ro về biến động giá thị trường, rủi ro về tỷ giá.

### 2. Rủi ro lạm phát:

Rủi ro lạm phát là rủi ro mà giá trị các khoản đầu tư của Quỹ suy giảm do lạm phát. Rủi ro lạm phát có ảnh hưởng khác nhau đối với trái phiếu và cổ phiếu. Giá trái phiếu thường tỷ lệ nghịch với lạm phát, do lạm phát tăng cao sẽ làm tăng lợi suất trái phiếu, dẫn đến giá trái phiếu thấp hơn. Ngoài ra, lạm phát tiếp tục cao sẽ làm giảm giá trị thực của mệnh giá và lãi trái phiếu nhận được hàng kỳ. Quỹ có thể giảm thiểu rủi ro lạm phát lên phần tài sản phân bổ vào trái phiếu bằng cách rút ngắn kỳ hạn trái phiếu hoặc nắm giữ nhiều hơn những trái phiếu có lãi suất thả nổi nếu lạm phát được dự kiến tăng cao; hoặc ngược lại.

### 3. Rủi ro lãi suất:

Rủi ro lãi suất là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc dòng tiền tương lai của các công cụ tài chính mà Quỹ đầu tư sẽ biến động theo do những thay đổi của lãi suất thị trường, do sự thay đổi về cung/cầu tiền tệ và các yếu tố kinh tế vĩ mô khác. Rủi ro lãi suất ảnh hưởng trực tiếp tới trái phiếu và gián tiếp tới cổ phiếu.

Lãi suất tăng sẽ làm giá trái phiếu giảm trên thị trường thứ cấp để lợi suất thực tế của trái phiếu



tăng bằng với lãi suất thị trường. Lãi suất tăng tác động trực tiếp tới nhu cầu vay và cấu trúc nợ của mỗi doanh nghiệp, khả năng tăng Giá Bán của công ty để bù đắp chi phí tài chính tăng lên, vào kỳ vọng lạm phát; những yếu tố này gián tiếp ảnh hưởng tới giá cổ phiếu.

#### **4. Rủi ro tỷ giá:**

Rủi ro tỷ giá là rủi ro mà giá trị của khoản đầu tư của Quý và các công cụ tài chính bị ảnh hưởng bởi sự biến động tỷ giá. Các khoản đầu tư của Quý sẽ gặp rủi ro tỷ giá khi mà các công ty mà Quý đang đầu tư có các hoạt động kinh doanh liên quan đến xuất nhập khẩu và có tài sản hoặc nợ phải trả bằng ngoại tệ.

#### **5. Rủi ro biến động giá thị trường:**

Rủi ro biến động giá thị trường là rủi ro giá trị của các công cụ tài chính sụt giảm khi các chỉ số thị trường thay đổi và giá trị của từng loại chứng khoán thay đổi. Giá thị trường sụt giảm sẽ làm giảm giá trị của các khoản đầu tư của Quý.

#### **6. Rủi ro pháp lý:**

Thị trường chứng khoán cũng như hệ thống khung pháp lý liên quan của Việt Nam vẫn còn tương đối non trẻ. Sẽ tồn tại những rủi ro về pháp lý khi Chính Phủ vẫn đang trong quá trình hoàn thiện và điều chỉnh khung pháp lý cho các hoạt động chứng khoán và TTCK. Những điều chỉnh này có thể ảnh hưởng đến hoạt động của Quý hoặc giá trị tài sản của Quý trong tương lai.

#### **7. Rủi ro về chiến lược đầu tư:**

Rủi ro phát sinh trực tiếp từ chiến lược đầu tư của Quý khi lựa chọn cách tiếp cận đầu tư giá trị: giá của cổ phiếu giá trị có thể sẽ không tăng như kỳ vọng của Quý và của Nhà Đầu Tư vào Chứng Chỉ UVDIF nếu trên thị trường các Nhà Đầu Tư khác không nhận ra được giá trị của các công ty này, hay các yếu tố cơ bản mà Quý kỳ vọng cũng không giúp giá cổ phiếu tăng về được giá trị thực mà Quý đánh giá.

#### **8. Rủi ro hạn chế đầu tư:**

Do tính chất của Quý mở chỉ cho phép đầu tư vào các cổ phiếu niêm yết, cổ phiếu đăng ký giao dịch và các cổ phiếu chào bán lần đầu ra công chúng, sự chậm trễ trong tiến độ cổ phần hóa và niêm yết, đăng ký giao dịch cổ phiếu của các doanh nghiệp tốt sẽ làm giảm tính đa dạng và đại diện, hạn chế cơ hội tiếp cận và đầu tư được của Quý vào các doanh nghiệp tốt nhất trên mọi ngành nghề và mức vốn hóa.

#### **9. Rủi ro định giá:**

Đây là rủi ro khi lãi suất định giá khác với lãi suất thực tế khiến cho giá trị của tài sản được mua/bán khác với giá trị sổ sách. Lãi suất chiết khấu được dùng để định giá căn cứ trên lãi suất niêm yết trên HNX/ VBMA/ Bloomberg/ Reuters; đây là lãi suất tham khảo, tùy từng thời điểm và

chất lượng của thông tin đầu vào, lãi suất này có thể không sát với lãi suất thực tế giao dịch.

#### **10. Rủi ro thanh toán:**

Đây là rủi ro khi Quý giao dịch với một đối tác mà đối tác này không thanh toán tiền mua chứng khoán hoặc chuyển nhượng chứng khoán cho Quý sau khi Quý đã thanh toán tiền mua.

#### **11. Rủi ro thanh khoản:**

Đây là rủi ro khi Quý không thể thanh lý đủ tài sản để thanh toán cho các lệnh bán của Nhà Đầu Tư trong một ngày giao dịch cụ thể hoặc trong một khoảng thời gian do tính thanh khoản của thị trường thấp; hay các lệnh bán/lệnh chuyển đổi chỉ được thực hiện một phần do NAV của Quý giảm thấp hơn ngưỡng pháp luật quy định, hay do tổng giá trị các lệnh bán/lệnh chuyển đổi vượt quá mức rút vốn tối đa theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, trong một số trường hợp bất khả kháng, Nhà Đầu Tư có thể không được thực hiện lệnh bán Chứng Chỉ UVDIF trong thời gian Chứng Chỉ Quý được thông báo tạm ngừng giao dịch.

Công Ty Quản Lý Quý có quyền chỉ đáp ứng một phần lệnh bán hoặc kéo dài thời hạn thanh toán trong các trường hợp được quy định trong cơ chế giao dịch Chứng Chỉ Quý tại Bản Cáo Bạch này. Khi việc thực hiện giao dịch bán Chứng Chỉ Quý của Nhà Đầu Tư bị kéo dài hơn so với quy định do các lý do trên, Công Ty Quản Lý Quý sẽ công bố thông tin về lý do và thời gian dự kiến để thực hiện bán cho Nhà Đầu Tư.

#### **12. Rủi ro xung đột lợi ích:**

Công Ty Quản Lý Quý có thể sẽ gặp phải những xung đột nhất định về lợi ích giữa các quỹ đầu tư và các sản phẩm tài chính khác do Công Ty Quản Lý Quý điều hành.

#### **13. Rủi ro bất khả kháng:**

Đây là các rủi ro khi các sự kiện xảy ra một cách khách quan không thể lường trước được và không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép, có thể ảnh hưởng lớn và đột ngột lên giá trị của tất cả hoặc một số tài sản của Quý, có thể bao gồm những sự kiện như:

- Thảm họa thiên nhiên (động đất, lũ lụt), hỏa hoạn, thảm họa hạt nhân;
- Môi trường kinh doanh như khủng hoảng tài chính, hệ thống ngân hàng, hoặc các lãnh đạo chủ chốt doanh nghiệp mất khả năng điều hành;
- Khủng hoảng, trục trặc hệ thống thông tin, máy tính.

### **VI. CUNG CẤP THÔNG TIN CHO NHÀ ĐẦU TƯ, CHẾ ĐỘ BÁO CÁO**

1. Việc công bố thông tin của Quý được thực hiện qua một trong các phương tiện thông tin đại chúng dưới đây:

- Trên trang thông tin điện tử và/ hoặc các ấn phẩm của Công Ty Quản Lý Quý, Đại Lý Phân

Phối; hoặc

- Trên các phương tiện thông tin đại chúng khác phù hợp với quy định của pháp luật.
- 2. Công Ty Quản Lý Quỹ phải bảo đảm Nhà Đầu Tư truy xuất được thông tin về thống kê giao dịch theo quy định. Trong trường hợp nhà đầu tư yêu cầu, Công Ty Quản Lý Quỹ phải gửi thống kê giao dịch, số dư tài khoản, tiểu khoản trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản của Nhà Đầu Tư.
- 3. Công Ty Quản Lý Quỹ phải công bố hoặc cung cấp cho Nhà Đầu Tư các tài liệu quỹ gồm Bản Cáo Bạch, Bản Cáo Bạch tóm tắt; Báo cáo định kỳ hàng tuần về thay đổi giá trị tài sản ròng của quỹ; Báo cáo định kỳ hàng tháng, quý, năm về hoạt động đầu tư của quỹ; Báo cáo 6 tháng và năm về tổng kết hoạt động quản lý quỹ; Báo cáo tài chính quý, báo cáo tài chính 6 tháng đã được soát xét, báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán được chấp thuận của Quỹ theo quy định của pháp luật. Các tài liệu này được cung cấp miễn phí cho Nhà Đầu Tư trên trang thông tin điện tử của Công Ty Quản Lý Quỹ hoặc gửi trực tiếp qua thư điện tử cho Nhà Đầu Tư
- 4. Trong trường hợp Nhà Đầu Tư có yêu cầu, Công Ty Quản Lý Quỹ phải cung cấp quy trình quản trị rủi ro, nêu rõ các hạn chế đầu tư, phương pháp phòng ngừa và quản lý rủi ro sử dụng để quản lý tài sản cho Quỹ.

## VII. ĐỊA CHỈ LIÊN LẠC GIẢI ĐÁP THẮC MẮC CHO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ

Nhà Đầu Tư nếu có các thắc mắc hoặc yêu cầu hỗ trợ, tư vấn, vui lòng liên hệ:

### **Công ty cổ phần quản lý quỹ UOB Asset Management (Việt Nam)**

Địa chỉ liên hệ: Tầng 7, Tòa nhà Central Plaza, 17 Lê Duẩn, P. Bến Nghé,  
Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Điện thoại: (84-28) 3910 3757

Fax: (84-28) 3910 3794

Email: [vn-uobam-ir@uobgroup.com](mailto:vn-uobam-ir@uobgroup.com)

**CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ  
UOB ASSET MANAGEMENT (VIỆT NAM)**



**Thiều Thị Nhật Lệ  
Tổng Giám Đốc**